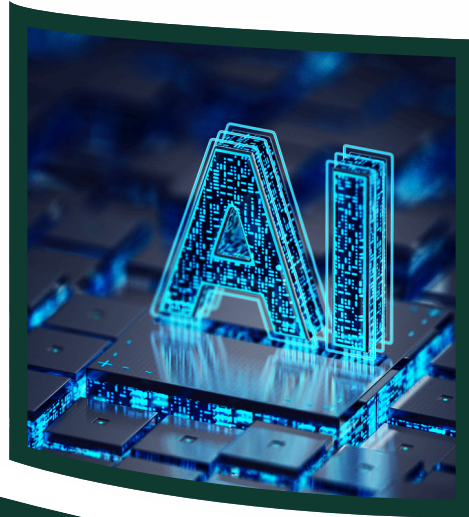


BNA

BNA LEGAL
LAWYERS WITH BUSINESS MINDSET



BẢN TIN

PHÁP LÝ

...

03/2026

TỔNG QUAN VỀ LUẬT TRÍ TUỆ NHÂN TẠO 2025



bnalegal.com



CS@bnalegal.com



(+84) 706 062 611



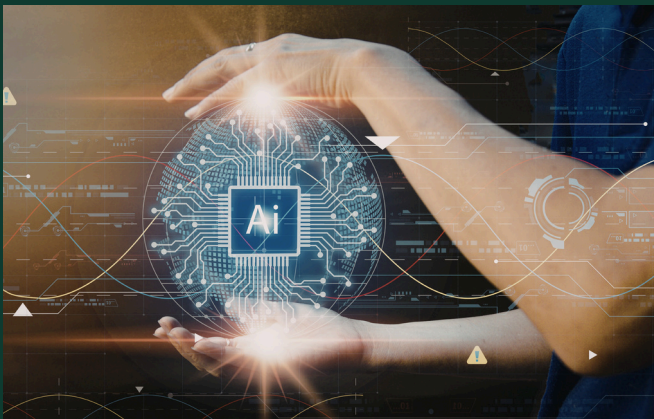
Ngày 10/12/2025, Quốc hội thông qua Luật Trí tuệ nhân tạo 2025 (“**Luật AI**”). Luật AI chính thức có hiệu lực từ ngày 01/03/2026. Hiện tại, dự thảo Nghị định hướng dẫn thi hành Luật AI vẫn đang được lấy ý kiến để hoàn thiện. Một số quy định quan trọng mà các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cần lưu ý liên quan đến hoạt động trí tuệ nhân tạo (“AI”) theo Luật AI như sau:

1. Các chủ thể phải quan tâm (đối tượng áp dụng của Luật AI)

Luật AI áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia vào hoạt động AI tại Việt Nam. Các chủ thể tham gia vào quá trình tạo lập, phân phối, vận hành, sử dụng hệ thống AI bao gồm:

(i) Nhà phát triển: tổ chức, cá nhân thiết kế, xây dựng, huấn luyện, kiểm thử hoặc tinh chỉnh toàn bộ hoặc một phần mô hình, thuật toán hoặc hệ thống AI và có quyền kiểm soát trực tiếp đối với phương pháp kỹ thuật, dữ liệu huấn luyện hoặc tham số mô hình.

(ii) Nhà cung cấp: tổ chức, cá nhân đưa hệ thống AI ra thị trường hoặc đưa vào sử dụng dưới tên, thương hiệu hoặc nhãn hiệu của mình, không phụ thuộc hệ thống đó do họ tự phát triển hay được phát triển bởi bên thứ ba.



(iii) Bên triển khai: tổ chức, cá nhân sử dụng hệ thống AI thuộc phạm vi kiểm soát của mình trong hoạt động nghề nghiệp, thương mại hoặc cung cấp dịch vụ; không bao gồm trường hợp sử dụng cho mục đích cá nhân, phi thương mại.

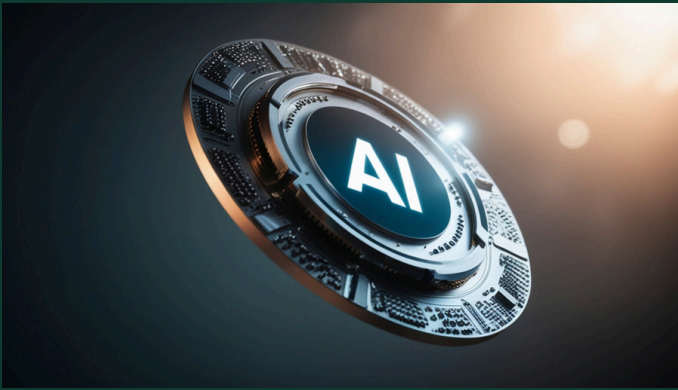
(iv) Người sử dụng: tổ chức, cá nhân trực tiếp tương tác với hệ thống AI hoặc sử dụng kết quả đầu ra của hệ thống đó.

(v) Người bị ảnh hưởng: tổ chức, cá nhân bị tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, tính mạng, sức khỏe, tài sản, uy tín hoặc cơ hội tiếp cận dịch vụ do việc triển khai hoặc do kết quả đầu ra của hệ thống AI.

Mỗi nhóm chủ thể tương ứng sẽ có quyền và nghĩa vụ khác nhau khi tham gia vào hoạt động AI.



2. Vị trí của AI trong hoạt động của con người



Luật AI khẳng định rõ AI phục vụ con người, không thay thế thẩm quyền và trách nhiệm của con người. AI do con người tạo ra nên con người phải có nghĩa vụ tuân thủ quy định pháp luật trong suốt quá trình tạo lập, thương mại, sử dụng AI và phải chịu trách nhiệm về các hoạt động do AI thực hiện hoặc hành vi do AI gây ra.

Nhà nước khuyến khích đầu tư, phát triển AI xanh, bền vững. Việc ứng dụng AI trong các ngành, lĩnh vực phải tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ nguyên tắc quản lý rủi ro để tránh gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, quyền và lợi ích hợp pháp của con người hoặc trật tự, an toàn xã hội.

Pháp luật nghiêm cấm việc lợi dụng AI để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân trái pháp luật; cản trở, vô hiệu hóa hoặc làm sai lệch cơ chế giám sát, can thiệp và kiểm soát của con người đối với hệ thống AI. Dù hệ thống AI có

được nâng cấp đến mức độ nào thì vẫn phải bảo đảm quyền kiểm soát của con người đối với hệ thống.



3. Phân loại hệ thống AI

Hệ thống AI được phân loại theo mức độ rủi ro từ cao đến thấp như sau:

- (i) Hệ thống AI có rủi ro cao: hệ thống có thể gây thiệt hại đáng kể đến tính mạng, sức khỏe, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, an ninh quốc gia;
- (ii) Hệ thống AI có rủi ro trung bình: hệ thống có khả năng gây nhầm lẫn, tác động hoặc thao túng người sử dụng do không nhận biết được chủ thể tương tác là hệ thống trí tuệ nhân tạo hoặc nội dung do hệ thống tạo ra;
- (iii) Hệ thống AI có rủi ro thấp: hệ thống còn lại không phải hệ thống AI có rủi ro cao hoặc trung bình.

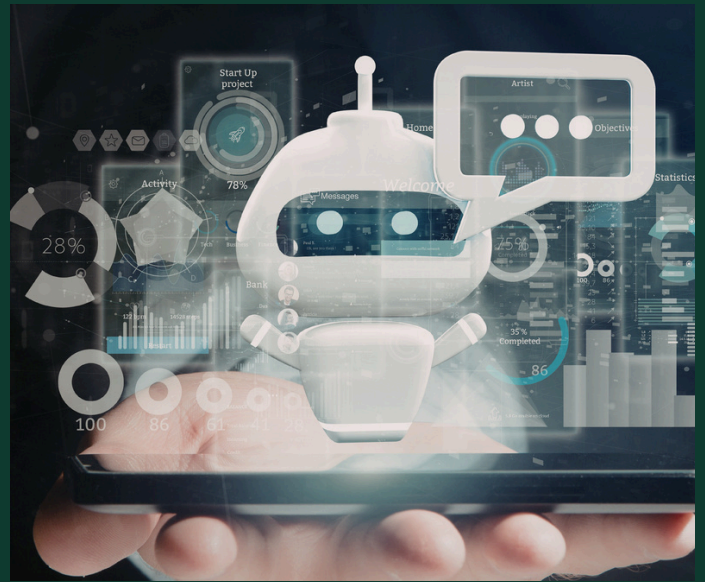
Nhà cung cấp tự phân loại hệ thống AI trước khi đưa vào sử dụng. Hiện tại chưa có quy định hướng dẫn chi tiết về



căn cứ để đo lường, đánh giá và nhận diện các tiêu chí xác định mức độ rủi ro nêu trên. Việc phân loại hệ thống AI là căn cứ cơ bản để xác định quyền và nghĩa vụ pháp lý cho nhà phát triển, nhà cung cấp, bên triển khai và người sử dụng hệ thống AI.

Đối với hệ thống được phân loại là rủi ro trung bình hoặc rủi ro cao, nhà cung cấp phải thông báo kết quả phân loại cho Bộ Khoa học và Công nghệ. Trong quá trình sử dụng, nếu bên triển khai sửa đổi, tích hợp hoặc thay đổi chức năng làm phát sinh rủi ro mới hoặc rủi ro cao hơn thì phải phối hợp với nhà cung cấp thực hiện phân loại lại.

Đối với hệ thống AI có rủi ro cao, nhà cung cấp phải thiết kế hệ thống bảo đảm khả năng giám sát và can thiệp của con người đối với hệ thống, thực hiện đánh giá sự phù hợp của hệ thống AI theo quy định trước khi đưa hệ thống vào sử dụng, thiết lập và duy trì biện pháp quản lý rủi ro và thường xuyên rà soát khi hệ thống có thay đổi đáng kể hoặc phát sinh rủi ro mới. Nhà cung cấp nước ngoài có hệ thống AI có rủi ro cao được cung cấp tại Việt Nam phải có đầu mối liên hệ hợp pháp tại Việt Nam; trường hợp hệ thống thuộc diện bắt buộc chứng nhận sự phù hợp trước khi đưa vào sử dụng thì phải có hiện diện thương mại hoặc đại diện được ủy quyền tại Việt Nam.



4. Trách nhiệm minh bạch thông tin về hệ thống AI

Nhà cung cấp có nghĩa vụ sau:

- (i) Bảo đảm hệ thống AI tương tác trực tiếp với con người được thiết kế và vận hành để người sử dụng nhận biết rằng họ đang tương tác với hệ thống AI;
- (ii) Bảo đảm các nội dung âm thanh, hình ảnh, video do hệ thống AI tạo ra được đánh dấu ở định dạng máy đọc về việc các sản phẩm trên do AI tạo ra mà không phải do con người sản xuất ra;

Bên triển khai có nghĩa vụ sau:

- (i) Khi cung cấp ra công cộng văn bản, âm thanh, hình ảnh, video được tạo ra hoặc chỉnh sửa bằng hệ thống AI có khả năng gây nhầm lẫn về tính xác thực của sự kiện, nhân vật thì bên triển khai phải thông báo cho cộng đồng biết về vấn đề trên.



(ii) Bảo đảm âm thanh, hình ảnh, video được tạo ra hoặc chỉnh sửa bằng hệ thống AI nhằm mô phỏng, giả lập ngoại hình, giọng nói của người thật hoặc tái hiện sự kiện thực tế phải được gắn nhãn để nhận biết để phân biệt với nội dung thật.

Đối với sản phẩm là tác phẩm điện ảnh, nghệ thuật hoặc sáng tạo, việc gắn nhãn được thực hiện theo phương thức phù hợp để không làm cản trở việc hiển thị, trình diễn hoặc thưởng thức tác phẩm.



5. Xử lý sự cố

Khi hệ thống AI xảy ra sự cố nghiêm trọng, bên triển khai và người sử dụng có nghĩa vụ ghi nhận, thông báo kịp thời sự cố và phối hợp với các bên khắc phục sự cố. Nhà phát triển, nhà cung cấp phải khẩn trương áp dụng biện pháp kỹ thuật để khắc phục, tạm dừng hoặc thu hồi hệ thống, đồng thời thông báo cho cơ quan có thẩm quyền. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận, xác minh và hướng dẫn xử lý sự cố; khi cần thiết,

có quyền yêu cầu tạm dừng, thu hồi hoặc đánh giá lại hệ thống AI.

6. Xử lý vi phạm và bồi thường thiệt hại do hệ thống AI gây ra

Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hệ thống AI, khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thì tùy theo mức độ, tính chất, hậu quả của hành vi mà có thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Hệ thống AI được xây dựng, thương mại, vận hành và sử dụng bởi con người. Do đó, khi hệ thống AI gây ra thiệt hại cho tổ chức, cá nhân khác thì nhà phát triển, nhà cung cấp, bên triển khai, người sử dụng phải bồi thường tương ứng với phạm vi trách nhiệm của mỗi chủ thể đối với hệ thống AI.

Phân định trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong một số trường hợp cụ thể như sau:

(i) Trường hợp hệ thống AI có rủi ro cao được quản lý, vận hành và sử dụng đúng quy định nhưng vẫn phát sinh thiệt hại thì bên triển khai phải bồi thường cho người bị thiệt hại. Sau khi bồi thường, bên triển khai yêu cầu nhà cung cấp, nhà phát triển hoặc các bên liên quan hoàn trả khoản tiền bồi thường nếu có thỏa thuận giữa các bên.

(ii) Trường hợp hệ thống AI bị bên thứ ba xâm nhập, chiếm quyền điều khiển



hoặc can thiệp trái pháp luật thì bên thứ ba phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, nếu bên triển khai, nhà cung cấp có lỗi trong việc để hệ thống bị xâm nhập, chiếm quyền điều khiển hoặc can thiệp trái pháp luật thì bên triển khai, nhà cung cấp phải liên đới bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật về dân sự.

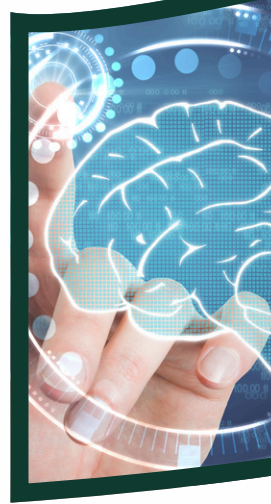
Khi thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi cố ý của người bị thiệt hại hoặc do bất khả kháng hoặc tình thế cấp thiết thì tổ chức, cá nhân được miễn trừ trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Luật AI 2025 đã đề ra các quy định pháp lý cơ bản, quan trọng cho việc phát triển hệ thống AI tại Việt Nam. Mỗi chủ thể có liên quan đến hệ thống AI đều có vai trò, trách nhiệm riêng trong việc hạn chế rủi ro của hệ thống, bảo đảm quyền kiểm soát của con người với hệ thống AI và vận hành, quản lý hệ thống đảm bảo không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.



BNA

BNA LEGAL
LAWYERS WITH BUSINESS MINDSET



**CẢM ƠN QUÝ VỊ ĐÃ ĐÓN ĐỌC
BẢN TIN PHÁP LÝ CỦA
CHÚNG TÔI**



bnalegal.com



CS@bnalegal.com



(+84) 706 062 611

